

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G – TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS- ST
Ngày 24 tháng 7 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G- TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị H

Các Hội thẩm: Bà Nguyễn Thị Th

Ông Hoàng Đăng Đ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Ng – Thư ký Tòa án Toà án nhân dân huyện G

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị H- Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2019, tại trụ sở UBND xã Đ, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2019/TLST-HS ngày 17/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 10/7/2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1977. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1948; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1978 và có 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2016;

Nhân thân: Ngày 20/7/2010, Chủ tịch UBND huyện L, tỉnh Bắc Ninh ra quyết định số 629 về việc áp dụng biện pháp đưa vào Trung tâm cai nghiện, giáo dục, dạy nghề, hướng thiện tỉnh Bắc Ninh đối với Nguyễn Văn Ch trong thời hạn 24 tháng. Ngày 29/12/2011, Chủ tịch UBND huyện L, tỉnh Bắc Ninh ra quyết định số 2974 cho Nguyễn Văn Ch trở về địa phương.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án:

Bản án số 06 ngày 25/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Văn Ch 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 26/02/2016, chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2019 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ch là đối tượng nghiện chất ma túy nên khoảng 11 giờ 20 phút ngày 23/3/2019, Ch đi bộ một mình từ nhà ở thôn B, xã T, huyện L đến thôn T, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đi đến đường làng thôn T, Ch gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 50 tuổi, trông giống người nghiện ma túy, Ch lại gần và hỏi người đàn ông này “Có mua ma túy không? Đề cho tôi 100.000đ”, ý Ch muốn hỏi mua của người đàn ông này 100.000đ ma túy. Người đàn ông trả lời “Có”, Ch đưa cho người đàn ông 100.000đ, người đàn ông cầm lấy tiền của Ch và đưa lại cho Ch 01 gói giấy trắng kẻ ô li, bên trong có chứa chất bột màu trắng, Ch hiểu chất bột màu trắng trong 01 gói nhỏ đó là ma túy nên cầm lấy bằng tay trái và đi về nhà để sử dụng. Khi Ch đang đi bộ trên đường làng thôn T, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh thì bị tổ công tác Công an huyện G cùng Công an xã Q phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng là 01 gói giấy trắng kẻ ô li bên trong có chứa chất bột màu trắng mà Ch đang cầm ở tay trái. Ch khai nhận, đó là gói nhỏ chứa chất ma túy Ch vừa mua về để sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G ra quyết định trưng cầu giám định số 51, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy trắng kẻ ô li do Ch giao nộp.

Tại bản kết luận giám định số 337/KLGĐMT- PC 09 ngày 23/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy trắng kẻ ô li có khối lượng 0,1327gam; là ma túy; loại ma túy: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 45/ CTr- VKS- GB ngày 17/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Ch thừa nhận ngày 23/3/2019, tại đường làng thôn T, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,1327 gam Heroine, mục đích để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên cáo trạng truy tố; Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn Ch từ 18 đến 24 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định.

Sau khi nghe bản luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát bị cáo không có ý kiến tham gia tranh luận và không có lời bào chữa, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù với lời khai của người làm chứng, tang vật thu hồi được, kết luận giám định của cơ

quan chuyên môn và những chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định ngày 23/3/2019 Nguyễn Văn Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1327gam Heroine. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự - đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo không những gây hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án, bản án số 06 ngày 25/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện L xử phạt Ch 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 26/02/2016, chấp hành xong hình phạt, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung. Bị cáo chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này của Ch bị coi là tái phạm, và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Năm 2010 bị Chủ tịch UBND huyện L quyết định đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc, năm 2011 Ch được Chủ tịch UBND huyện L cho về quản lý tại gia đình, tuy không bị coi là có tiền sự nhưng cũng cần đánh giá Ch là người có nhân thân xấu.

Do bị cáo có nhân thân xấu và phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm nên cần có hình phạt nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để giúp bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[3] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo nghiện chất ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Ch là phù hợp.

[4] *Về vật chứng của vụ án*: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Ch vào ngày 23/3/2019 tại khu vực thôn T, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh. Do Ch không biết tên tuổi, địa chỉ và đặc điểm nào khác của người đàn ông nói trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G chưa có đủ căn cứ để điều tra làm rõ. Khi nào xác minh, làm rõ sẽ xem xét, xử lý sau.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét các ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, về hình phạt bổ sung là có cơ sở nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn Ch **20 (Hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2019 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Ch 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01(Một) phong bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh được niêm phong, mặt trước có chữ: Mẫu vật còn lại sau giám định 0,1098 (g) + vỏ bao vật chứng kèm klgd số 337/PC 09, ngày 23/3/2019. Mặt sau có chữ ký của giám định viên và dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Ninh;

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện G
- THA huyện G
- (án có hiệu lực pháp luật);
- Những người TGTT;
- Lưu HSAV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán -Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị H